

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **279**/TTLĐNN-TCLĐ
V/v thông báo kế hoạch đào tạo giáo dục
định hướng Chương trình EPS
Khóa K12-SN08/2025

Hà Nội, ngày **13** tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Sở Nội vụ

Triển khai kế hoạch phái cử người lao động sang Hàn Quốc làm việc theo Chương trình EPS, căn cứ kế hoạch tiếp nhận của HRD Hàn Quốc, Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo đến quý Sở kế hoạch tổ chức, danh sách người lao động tham gia giáo dục định hướng K12-SN08/2025 (*danh sách kèm theo*) và đề nghị quý Sở phối hợp thực hiện những nội dung sau:

1. Thông báo người lao động thực hiện nghĩa vụ tài chính:

- Đề nghị quý Sở thông báo tới người lao động nộp chi phí phái cử bằng khoản tiền Việt Nam tương đương với 630 USD và chi phí hành chính xin cấp visa 390.000 đồng để xác nhận nguyện vọng thực hiện hợp đồng lao động đã ký với doanh nghiệp Hàn Quốc.

- Chuẩn bị khoản tiền 100 triệu đồng để ký quỹ sau khi kết thúc khóa giáo dục định hướng.

- Các khoản tiền sau đây để nộp **khi đến tập trung** tham dự khóa giáo dục định hướng:

+ Học phí bổ túc tiếng Hàn: 920.000 đồng;

+ Tiền khám sức khỏe: 485.000 đối với nam và 515.000 đồng đối với nữ để nộp cho bệnh viện (bao gồm: chi phí khám sức khỏe 365.000 đồng đối với nam, 395.000 đồng đối với nữ; chi phí xét nghiệm lao phổi để xin visa: 70.000 đồng/người; khám tổng quát sàng lọc lao phổi: 50.000 đồng/người);

+ Chi phí tiền ký túc xá, tiền ăn nộp trực tiếp cho đơn vị cung cấp dịch vụ.

2. Thông báo kế hoạch giáo dục định hướng

Đề nghị quý Sở thông báo tới người lao động đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về kế hoạch giáo dục định hướng như sau:

2.1. Địa điểm, thời gian tập trung và tổ chức đào tạo

- Thời gian đào tạo: từ ngày **19/05** đến ngày **02/06/2025**;

- Thời gian làm thủ tục nhập học: **14h00 Chủ nhật ngày 18/05/2025**;

- Địa điểm đào tạo: Cơ sở đào tạo của Trung tâm Lao động ngoài nước (nằm trong khuôn viên Trung tâm dạy nghề và đào tạo lao động Sona, địa chỉ: thôn Do Hạ, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội).

2.2. Người lao động cần chuẩn bị:

- Hồ sơ xin cấp visa

+ In, điền đầy đủ thông tin và mang theo các giấy tờ xin visa (theo mẫu tại website www.colab.gov.vn mục tải biểu mẫu), **Phiếu lý lịch tư pháp số 2** (01 bản gốc có chữ ký của cán bộ Tư pháp, không sử dụng bản có chữ ký điện tử) và hộ chiếu còn hiệu lực trên 1 năm để nộp cho Trung tâm Lao động ngoài nước làm thủ tục xin cấp visa. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp được cấp sau ngày tập trung, người lao động vẫn đến tập trung theo kế hoạch và chuyển phát phiếu lý lịch tư pháp đến địa điểm nơi người lao động tham dự khóa đào tạo, **muộn nhất vào ngày kết thúc khóa học, người lao động phải nộp Phiếu lý lịch tư pháp cho Trung tâm lao động ngoài nước.**

Lưu ý: Bộ hồ sơ xin cấp visa bao gồm (1) Tờ khai xin cấp visa, (2) Giấy xác nhận tình trạng sức khỏe, (3) 01 bản photo 2 mặt của CMND/CCCD (4) bản photo 2,3 của hộ chiếu, (5) Phiếu lý lịch tư pháp, (6) Hộ chiếu. Người lao động phải đọc kỹ hướng dẫn, điền đầy đủ, chính xác thông tin và sắp xếp hồ sơ theo thứ tự nêu trên. Việc nộp thiếu giấy tờ, kê khai thông tin không chính xác sẽ dẫn đến tiến độ xuất cảnh của người lao động bị chậm hoặc không thể xuất cảnh sang Hàn Quốc làm việc.

- Chuẩn bị **04 ảnh chân dung** có quy cách như sau: phong màu trắng, mặc áo khác màu với màu phong, không qua chỉnh sửa, kích thước 3.5cm x 4.5cm;

- Chuẩn bị 01 bản photo 02 mặt của CMND/CCCD;

- Chuẩn bị trang phục để lên lớp hàng ngày: quần âu, áo sơ mi trắng, giày hoặc dép quai hậu.

3. Một số công việc khác

Đối với những lao động thuộc danh sách này đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, đề nghị quý Sở giữ lại số tiền Việt Nam đồng tương đương với 30USD để trang trải các chi phí hành chính; chuyển số tiền còn lại tương đương 600USD (theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm chuyển tiền) và khoản chi phí hành chính xin cấp visa về Trung tâm Lao động ngoài nước chậm nhất ngày **19/05/2025** theo tài khoản sau:

+ Tên tài khoản: Trung tâm Lao động ngoài nước

+ Địa chỉ: Số 1 Trịnh Hoài Đức, Đống Đa, Hà Nội

+ Số tài khoản: 1440201030194

+ Tại: Chi nhánh Bắc Hà Nội-NH Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam *(Khi chuyển tiền, đề nghị quý Sở ghi rõ tên địa phương, số tiền và nội dung chuyển tiền).*

- Đề nghị quý Sở thông báo bằng văn bản cho Trung tâm lao động ngoài nước: danh sách người lao động hoàn thành nghĩa vụ tài chính và tham gia khóa học; danh sách những người lao động không đến làm thủ tục và không còn nguyện vọng đi làm việc tại Hàn Quốc; danh sách kèm theo Đơn của người lao động xin tiếp tục tham gia giáo dục định hướng (mẫu kèm theo); danh sách người lao động thuộc đối tượng vay vốn ký quỹ để Trung tâm tổng hợp, triển khai các thủ tục tiếp theo.

Lưu ý: Người lao động không tham gia giáo dục định hướng theo kế hoạch được thông báo hoặc nộp **Phiếu lý lịch tư pháp miễn** dẫn đến nộp hồ sơ xin cấp visa chậm có thể bị doanh nghiệp Hàn Quốc hủy hợp đồng lao động và bị dừng tham gia Chương trình EPS trong thời gian 01 năm.

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý
Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lãnh đạo TT;
- P.TCKT, P.ĐT (để t/h);
- P.QLHTLĐ (để nhắn tin);
- Lưu: VT, TCLĐ.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Ngọc Lan

DANH SÁCH LAO ĐỘNG
THAM GIA GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG KHÓA K12-SN08/2025

(Kèm theo Công văn số 249/TTLĐNN-TCLĐ ngày 13/5/2025 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV
1	50308672	Nguyễn Thanh Lực	28/09/2002	Nam	Bắc Ninh	K12SN08-01
2	50339861	Hồ Ngọc Đông	15/09/2002	Nam	Cà Mau	K12SN08-02
3	50335170	Phạm Thị Thảo Nguyên	20/08/2002	Nữ	Cần Thơ	K12SN08-03
4	50300954	Đỗ Đức Dương	26/06/1999	Nam	Hà Nội	K12SN08-04
5	50329437	Thái Quốc Điệp	10/02/2000	Nam	Hà Tĩnh	K12SN08-05
6	50354712	Phan Văn Đức	06/06/1995	Nam	Hà Tĩnh	K12SN08-06
7	50355265	Nguyễn Đình Thọ	12/08/2002	Nam	Hà Tĩnh	K12SN08-07
8	50355303	Mai Ngọc Sơn	07/05/2004	Nam	Hà Tĩnh	K12SN08-08
9	50371833	Nguyễn Thị Thu Hiền	20/04/2000	Nữ	Hà Tĩnh	K12SN08-09
10	50371846	Nguyễn Thị Thương	06/11/1993	Nữ	Hà Tĩnh	K12SN08-10
11	50371861	Lê Thị Thu Hiền	09/11/1998	Nữ	Hà Tĩnh	K12SN08-11
12	50371930	Lê Thị Ngọc	02/09/1996	Nữ	Hà Tĩnh	K12SN08-12
13	51030705	Nguyễn Ngọc Sơn	16/03/2002	Nam	Hải Dương	K12SN08-13
14	50302967	Nguyễn Xuân Trường	25/10/1989	Nam	Hải Dương	K12SN08-14
15	50301601	Lê Quang Chiến	09/05/2004	Nam	Hải Phòng	K12SN08-15
16	50301634	Phạm Tiến Tập	25/03/1992	Nam	Hải Phòng	K12SN08-16
17	50301766	Vũ Văn Việt	06/05/1999	Nam	Hải Phòng	K12SN08-17
18	50301875	Trần Văn Dương	30/08/1996	Nam	Hải Phòng	K12SN08-18
19	50309724	Lý Văn Đức	05/11/2002	Nam	Hoà Bình	K12SN08-19
20	51101237	Đỗ Thu Thủy	25/10/1996	Nữ	Hung Yên	K12SN08-20
21	50338740	Nguyễn Bích Phượng	12/06/1997	Nữ	Kiên Giang	K12SN08-21
22	50372306	Nguyễn Thanh Thám	20/09/2003	Nam	Kiên Giang	K12SN08-22
23	50372804	Trần Thị Thùy Trang	20/05/1995	Nữ	Kiên Giang	K12SN08-23
24	50304896	Hoàng Thị Thảo	06/12/2003	Nữ	Lạng Sơn	K12SN08-24
25	50313178	Thân Kim Hồng	06/03/2005	Nữ	Lạng Sơn	K12SN08-25
26	50310573	Dương Thị Thu Hiền	04/10/2003	Nữ	Nam Định	K12SN08-26
27	50312553	Trần Trung Thực	22/10/1989	Nam	Ninh Bình	K12SN08-27
28	50350938	Phan Thế Anh	03/01/2005	Nam	Ninh Bình	K12SN08-28
29	50350963	Trần Quốc Vương	16/10/2005	Nam	Ninh Bình	K12SN08-29
30	50350973	Đỗ Minh Cương	27/06/1996	Nam	Ninh Bình	K12SN08-30
31	50323767	Phan Anh Khoáng	07/10/2002	Nam	Nghệ An	K12SN08-31
32	50351202	Hồ Trọng Thắng	29/07/2002	Nam	Nghệ An	K12SN08-32
33	50351263	Dương Văn Hùng	17/04/1993	Nam	Nghệ An	K12SN08-33
34	50353571	Phan Văn Sơn	08/08/2000	Nam	Nghệ An	K12SN08-34
35	50353591	Bùi Duy Hoàng	10/08/1997	Nam	Nghệ An	K12SN08-35
36	50353752	Hồ Thái Tuấn	12/03/1997	Nam	Nghệ An	K12SN08-36
37	50371794	Lang Thị Mỹ Hạnh	03/02/2001	Nữ	Nghệ An	K12SN08-37
38	50370484	Nguyễn Phi Long	08/03/1992	Nam	Quảng Bình	K12SN08-38
39	50356251	Trần Đức Quyền	29/07/1999	Nam	Quảng Bình	K12SN08-39
40	50356269	Hồ Hữu Tâm	10/01/2002	Nam	Quảng Bình	K12SN08-40
41	50356315	Trần Ngọc Anh	04/12/1995	Nam	Quảng Bình	K12SN08-41
42	50309029	Lăng Quốc Đạt	17/04/1994	Nam	Quảng Ninh	K12SN08-42

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Đơn vị	Mã số HV
43	50304924	Trịnh Thị Tươi	05/10/1988	Nữ	Tuyên Quang	K12SN08-43
44	50304958	Đổng Văn Vũ	30/06/2001	Nam	Tuyên Quang	K12SN08-44
45	50304970	Lý Thị Thuý	04/02/2003	Nữ	Tuyên Quang	K12SN08-45
46	51033374	Phạm Xuân Tình	15/11/1990	Nam	Thái Bình	K12SN08-46
47	50311748	Đặng Hữu Thùy	17/02/2005	Nam	Thái Bình	K12SN08-47
48	50305600	Vy Công Trình	01/06/2005	Nam	Thái Nguyên	K12SN08-48
49	50305664	Dương Văn Nam	18/04/2004	Nam	Thái Nguyên	K12SN08-49
50	50305579	Hà Thanh Tâm	02/06/1999	Nữ	Thanh Hóa	K12SN08-50
51	90801937	Vi Thị Nhung	15/11/1991	Nữ	Thanh Hóa	K12SN08-51
52	50513213	Lê Văn Đại	03/08/1993	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-52
53	50314203	Lê Văn Nam	26/07/1990	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-53
54	50351950	Ngô Hữu Huân	17/09/1999	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-54
55	50352398	Vũ Tiến Ngọc	14/09/1997	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-55
56	50352402	Phạm Văn Chức	06/03/1992	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-56
57	50352424	Lê Nhữ Linh	19/08/1995	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-57
58	50352572	Nguyễn Tiên Cư	20/01/1991	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-58
59	50352599	Đỗ Xuân Tiến	21/10/2003	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-59
60	50352949	Nguyễn Văn Vinh	19/06/1991	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-60
61	50353067	Lê Sỹ Chung	19/05/1994	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-61
62	50371517	Lục Văn Thúc	18/10/2002	Nam	Thanh Hóa	K12SN08-62
63	50338417	Đặng Văn Anh Kiệt	04/06/2000	Nam	Vĩnh Long	K12SN08-63
64	50305223	Lương Thị Lệ Thuý	30/11/2001	Nữ	Yên Bái	K12SN08-64
65	50305266	Hoàng Thị Phụng	15/01/1997	Nữ	Yên Bái	K12SN08-65